

CÁC THÀNH PHẦN BIỆT LẬP (tiếp theo)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nhận biết hai thành phần biệt lập : gọi – đáp và phụ chú.
- Nắm được công dụng riêng của mỗi thành phần trong câu.
- Biết đặt câu có thành phần gọi – đáp, thành phần phụ chú.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Thành phần gọi – đáp

Thành phần gọi – đáp được dùng để tạo quan hệ giao tiếp hoặc duy trì quan hệ giao tiếp. Ví dụ :

- "*Bác ơi, cho cháu hỏi chợ Đồng Ba ở đâu ?*" : tạo quan hệ giao tiếp.
- "*Vâng, cháu cũng đã nghĩ như cụ.*" : duy trì quan hệ giao tiếp.

2. Thành phần phụ chú

Thành phần phụ chú không chỉ được dùng giải thích cho những từ ngữ khác, mà còn được dùng để nêu xuất xứ của từ ngữ, nêu thái độ, cử chỉ, hành động đi kèm theo lời nói của người nói, của nhân vật và nhờ đó lời nói, văn bản được hiểu đúng hơn, thích hợp hơn với hoàn cảnh chúng được sử dụng. Ví dụ :

Cô gái nhà bên (có ai ngờ)

Cũng vào du kích.

Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích

Mắt đen tròn (thương thương quá đỗi thôi).

(Giang Nam, Quê hương)

Hai bộ phận in đậm trong ngoặc đơn là thành phần phụ chú, không trình bày việc cô gái làm hoặc miêu tả đôi mắt cô gái. Thành phần phụ chú ở đây trình bày thái độ của người đang nói : *ngạc nhiên* trước việc cô gái tham gia du kích, *xúc động* trước nụ cười hồn nhiên và đôi mắt đen của cô gái.

Sự phân tích ví dụ trên cho thấy thành phần phụ chú có tác dụng đáng kể, nhưng lại ít được chú ý một cách thoả đáng.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Hình thành khái niệm về thành phần gọi – đáp.

GV tổ chức cho HS đọc các đoạn trích (a), (b) ở mục I (SGK) và trả lời ba câu hỏi nêu ở dưới.

Hướng trả lời :

1. Trong các từ ngữ in đậm ở phần trích, từ *Này* dùng để gọi, cụm từ "*Thưa ông*" dùng để đáp.

2. Những từ ngữ dùng để gọi người khác hay đáp lời gọi của người khác không nằm trong sự việc được diễn đạt.

3. Trong những từ ngữ in đậm, từ *Này* dùng để thiết lập quan hệ giao tiếp (mở đầu sự giao tiếp), cụm từ "*Thưa ông*" có tác dụng duy trì sự giao tiếp.

Hoạt động 2. Hình thành khái niệm về thành phần phụ chú.

GV tổ chức cho HS đọc các câu (a), (b) trong mục II (SGK) và trả lời ba câu hỏi nêu ở dưới.

Hướng trả lời :

1. Khi bỏ qua các từ ngữ in đậm, các câu nêu trên vẫn là những câu nguyên vẹn. (Dành cho GV : Điều này chứng tỏ rằng thành phần phụ chú không phải là một bộ phận thuộc cấu trúc cú pháp của câu đó, nó là thành phần biệt lập.)

2. Những từ ngữ in đậm ở câu (a) chủ thích thêm cho "*đứa con gái đầu lòng*".

3. Trong ba cụm chủ – vị ở câu (b), "*tôi nghĩ vậy*" là cụm chủ – vị chỉ việc diễn ra trong đầu của riêng tác giả. Hai cụm chủ – vị còn lại diễn đạt việc tác giả kể. (Dành cho GV : "*tôi nghĩ vậy*" có ý giải thích thêm rằng điều "*Lão không hiểu tôi*" chưa hẳn đã đúng, nhưng "*tôi*" cho đó là lí do làm cho "*tôi càng buồn lắm*").

Hoạt động 3. Làm việc với phần *Ghi nhớ*.

GV đọc hoặc tổ chức cho HS đọc phần *Ghi nhớ*.

Hoạt động 4. Hướng dẫn thực hiện phần *Luyện tập*.

Trong phần *Luyện tập* của bài này, các bài tập 1, 2, 3, 4 là bắt buộc đối với HS trình độ trung bình ; bài tập 5 dành cho HS khá trội lên.

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1. Mục đích của bài tập 1 là nhận diện thành phần gọi – đáp, xác định từ dùng để gọi (*Này*) với từ dùng để đáp (*Vâng*) và kiểu quan hệ giữa người gọi với người đáp.

Bài tập 2. Mục đích của bài tập 2 là nhận diện thành phần gọi – đáp (*Bầu oi*) và nhận ra tính chất chung mà nó hướng đến (không hướng đến riêng ai).

Bài tập 3. Mục đích của bài tập 3 là xác định thành phần phụ chú và chỉ ra công dụng của chúng :

– Ở (a), (b), (c) : giải thích cho các cụm danh từ *mọi người*; *những người nắm giữ chìa khoá của cánh cửa này*; *lớp trẻ*.

– Ở (d) : nêu lên thái độ của người nói trước sự việc hay sự vật.

Bài tập 4. Mục đích của bài tập 4 là tìm giới hạn tác dụng của thành phần phụ chú, để HS nhớ rằng thành phần phụ chú có địa chỉ liên hệ khá xác định.

Bài tập 5. Mục đích của bài tập này là tổng hợp các kiến thức về thành phần phụ chú trong câu qua thực hành viết một đoạn văn.